

Bản án số: 58/2023/HS-ST
Ngày: 15/8/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH LAI CHÂU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Vàng Xuân Hiệp.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Xuân Trọng; bà Nguyễn Thị Như Quỳnh.

- Thư ký phiên toà: Ông Đỗ Khắc Hưng - Thẩm tra viên TAND tỉnh Lai Châu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lai Châu tham gia phiên toà:
Ông Nguyễn Thành Luân - Kiểm sát viên.

Trong ngày 15 tháng 8 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Lai Châu, xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 53/2023/TLST-HS, ngày 04 tháng 5 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 60/2023/QĐXXST-HS ngày 01/8/2023 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Chèo A C**, tên gọi khác: Không; sinh ngày 11/7/1982, tại huyện S, tỉnh Lai Châu; nơi ĐKTT và chỗ ở trước khi bị bắt: Bản P, xã P, huyện S, tỉnh Lai Châu; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ học vấn: 0/12; dân tộc: Dao; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Chèo A S (tên gọi khác Tần A S), đã chết và con bà Chèo Mý S, sinh năm 1964; có vợ là Chèo Mý N, sinh năm 1981; có 03 con, con lớn nhất sinh năm 2000, con nhỏ nhất sinh năm 2009; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Bản án số 60/2013/HSST, ngày 08/7/2013 của Tòa án nhân dân huyện S, tỉnh Lai Châu. Xử phạt Chèo A C 12 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, đến ngày 06/3/2014 chấp hành xong án phạt tù và đã được xóa án tích; Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 27/12/2022 cho đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Lai Châu, “có mặt”.

2. Họ và tên: **Tần I N**, tên gọi khác: Không; sinh ngày 09/3/1968, tại huyện S, tỉnh Lai Châu; nơi ĐKTT và chỗ ở trước khi bị bắt: Bản B, xã T, huyện S, tỉnh Lai Châu; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ học vấn: 0/12; dân tộc: Dao; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Tần Mìn S, đã chết và con bà Tần Liều M, sinh năm 1942; có vợ là Tần Mý C, sinh năm 1968; có 05 con, con lớn nhất sinh năm 1990, con nhỏ nhất sinh năm 2001; tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 27/12/2022 đến ngày 04/01/2023 được thay thế, áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, “có mặt”.

- *Người bào chữa cho các bị cáo:* Ông Nguyễn Công Hưởng và bà Nông Thị Minh Hạnh – đều là Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Lai Châu, “có mặt”.

- *Người làm chứng:*

1. Ông Chèo A K, sinh năm 1966 - trú tại: Bản T, xã P, huyện S, tỉnh Lai Châu (vắng mặt);

2. Ông Lò Văn C, sinh năm 1989 - trú tại: Bản M, xã M, huyện N, tỉnh Lai Châu (vắng mặt);

3. Bà Chèo Mý S, sinh năm 1965 - trú tại: Bản P, xã P, huyện S, tỉnh Lai Châu (vắng mặt);

4. Ông Chèo Xoang M, sinh năm 1968 - trú tại: Bản P, xã P, huyện S, tỉnh Lai Châu (vắng mặt);

5. Bà Chèo Mý N, sinh năm 1981 - trú tại: Bản P, xã P, huyện S, tỉnh Lai Châu (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Cách ngày bị bắt khoảng 12 ngày, Chèo A C đi tìm mua cành đào ở khu vực ngã ba Sang Tăng Ngai, thuộc xã P, huyện S, tỉnh Lai Châu, C đã gặp một người đàn ông tên S, khoảng 40 tuổi nhà ở tỉnh Điện Biên. Qua trao đổi, C đã đặt mua của S 04 chỉ Heroine với giá 1.000.000 đồng/01 chỉ và 01 gói Hồng phiến với giá 1.000.000 đồng. Sau đó, C và S cho nhau số điện thoại để liên lạc và hẹn nhau 10 ngày sau sẽ gặp tại ngã ba Sang Tăng Ngai để giao dịch mua bán Heroine và Hồng phiến. Đến khoảng 13 giờ, ngày 25/12/2022, C đang ở nhà thuộc bản P, xã P, huyện S, thì S gọi điện hẹn gặp ở ngã ba Sang Tăng Ngai, xã P để giao dịch mua bán Heroine và Hồng phiến. Tại đây, C mua được của S 01 cục Heroine được bọc bên ngoài bằng mảnh nilon màu trắng và 01 túi Hồng phiến dạng túi zip màu xanh, tất cả được gói bằng túi nilon màu đen. Mua được Heroine và Hồng phiến, C cất vào túi áo bên phải đang mặc rồi đi về nhà. Khi về đến nhà C chia cục Heroine ra làm 04 phần và gói lại 02 gói bằng mảnh nilon màu trắng, 02 gói bằng mảnh nilon màu xanh. Sau đó, C lấy 03 viên Hồng phiến và 01 gói Heroine cất giấu vào túi quần đang mặc, còn lại 03 gói Heroine và túi Hồng phiến cất giấu vào góc bếp, chỗ để rau lợn. C cất giấu Heroine và Hồng phiến là để sử dụng và bán kiếm lời (C không nói cho ai biết việc cất giấu Heroine và Hồng phiến).

Đến khoảng 18 giờ, ngày 26/12/2022, khi C đang ăn cơm ở trong bếp thì có Tần Í N đến hỏi mua Heroine. Qua trao đổi, C đã lấy gói Heroine đang cất giấu trong túi quần, cất ra 01 cục Heroine, sau đó gói bằng mảnh nilon màu xanh bán cho N với giá 50.000 đồng, mua được Heroine N đi lên bàn uống nước phòng khách nhà C để sử dụng, N bẻ cục Heroine làm 02 phần, 01 phần để sử

dụng tại chỗ, phần còn lại N xé mảnh nilon màu trắng bọc lại và cất giấu vào trong túi quần bên trái đang mặc. Khoảng 10 phút sau thì có Lò Văn C (tên gọi khác Lò Văn Q) đi vào bếp nhà C hỏi mua Heroine, Qua nói chuyện, C tiếp tục lấy gói Heroine trong túi quần cất ra 01 cục Heroine sau đó gói lại bằng mảnh nilon màu xanh bán cho C với giá 100.000 đồng, mua được Heroine C đi lên góc phòng khách của nhà C sử dụng hết bằng hình thức hít (N và C sử dụng Heroine không xin phép C và C không biết việc N và C sử dụng Heroine tại phòng khách nhà mình). Đến 22 giờ 30 phút cùng ngày, trong lúc N đang sử dụng ma túy tại phòng khách nhà C thì bị tổ công tác phát hiện bắt quả tang và thu giữ của N 01 bật lửa ga màu xanh, 01 mảnh giấy bạc đã bị đốt cháy xém và 01 gói Heroine. Tại đây, N khai nhận gói Heroine là mua của C; C cũng khai nhận đã mua của C 01 gói ma túy nhưng đã sử dụng hết.

Căn cứ lời khai của N và C, cơ quan CSĐT Công an huyện S, tỉnh Lai Châu đã tiến hành khám xét khẩn cấp người, chỗ ở của Chèo A C: Khám xét trên người C, thu giữ trong túi quần bên phải của C 01 gói Heroine và số tiền 250.000 đồng (Trong đó có 150.000 đồng là tiền do C bán Heroine cho N và C có được). Khám xét chỗ ở của C và khám nghiệm hiện trường, thu giữ 03 gói Heroine (02 gói được gói bằng mảnh nilon màu trắng; 01 gói được bọc bằng mảnh nilon màu xanh); 01 túi Hồng phiến tại đồng rau lợn ở góc gian bếp của C. Cơ quan CSĐT đã ra lệnh giữ, bắt người bị giữ trong trường hợp khẩn cấp đối với Chèo A C và thu giữ, niêm phong toàn bộ vật chứng có liên quan theo quy định của pháp luật.

Tại bản kết luận giám định số 02, ngày 27/12/2022 của người giám định tư pháp Công an huyện S, tỉnh Lai Châu, kết luận: *“01 (một) mẫu chất bột màu trắng gửi giám định có khối lượng là 0,18 gam”*. Bản kết luận số 50/KL-KTHS, ngày 31/12/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lai Châu kết luận: *“Mẫu chất bột, màu trắng gửi giám định là ma túy: loại Heroine”*.

Tại Bản kết luận giám định số 03, ngày 27/12/2022 của người giám định tư pháp Công an huyện S, tỉnh Lai Châu, kết luận: *“04 (bốn) mẫu chất bột màu trắng (ký hiệu M1, M2, M3, M4) gửi giám định có tổng khối lượng 15,9 gam; 01 (một) mẫu viên nén màu hồng và 1,5 viên nén màu xanh gửi giám định có khối lượng 16,7 gam”*. Bản kết luận giám định số 44, 45/KL-KTHS, ngày 30/12/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lai Châu, kết luận: *“04 (bốn) mẫu chất bột, màu trắng (ký hiệu từ M1 đến M4) gửi giám định là ma túy: loại Heroine; 01 (một) Mẫu viên nén màu hồng và màu xanh gửi giám định là ma túy: loại Methamphetamine”*.

Bản cáo trạng số: 28/CT-VKSLC-P1, ngày 04/5/2023, của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lai Châu đã truy tố ra trước Tòa án nhân dân tỉnh Lai châu để xét xử đối với bị cáo Chèo A C về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại điểm h khoản 3 Điều 251 Bộ luật Hình sự; bị cáo Tần I N về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lai Châu, trình bày lời luận tội vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử

tuyên bố bị cáo Chèo A C phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”; bị cáo Tần I N phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”:

- Áp dụng điểm h khoản 3 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Chèo A C từ 15 năm đến 16 năm tù. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Tần I N từ 01 năm đến 02 năm tù.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Đề nghị tịch thu, tiêu hủy 31,38 gam (gồm 15,07 gam Heroine và 16,31 gam Methamphetamine) còn lại sau giám định; 04 mảnh nilon màu xanh; 02 mảnh nilon màu trắng; 01 túi nilon màu trắng; 01 túi Zip màu xanh; Một chiếc bật lửa ga màu xanh; 01 mảnh giấy bạc đã bị đốt cháy xém. Tịch thu, sung quỹ nhà nước số tiền 150.000 đồng do phạm tội mà có. Trả lại cho bị cáo 100.000 đồng không liên quan đến hành vi phạm tội.

- Về hình phạt bổ sung và án phí hình sự sơ thẩm, đề nghị Hội đồng xét xử, xem xét miễn cho bị cáo.

Người bào chữa trình bày luận cứ bào chữa, cho rằng nguyên nhân dẫn đến hành vi phạm tội của các bị cáo một phần do hoàn cảnh gia đình khó khăn, không được đi học nên nhận thức có phần còn hạn chế. Quá trình điều tra, truy tố và xét xử các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về việc làm của mình. Về gia đình các bị cáo đều có hoàn cảnh khó khăn, công việc, thu nhập không ổn định, sinh sống ở vùng có hoàn cảnh kinh tế đặc biệt khó khăn. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho các bị cáo được hưởng sự khoan hồng của pháp luật, giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo ở mức thấp nhất của khung hình phạt, không áp dụng hình phạt bổ sung và miễn án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo.

Kiểm sát viên đối đáp: Quan điểm của người bào chữa đề nghị với Hội đồng xét xử phù hợp với quan điểm của Viện kiểm sát, kiểm sát viên giữ nguyên quan điểm và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, quyết định khi nghị án.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đều thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Các bị cáo không bổ sung gì và nhất trí với lời bào chữa của người bào chữa, không có ý kiến gì với quyết định truy tố và không tranh luận gì với đại diện Viện kiểm sát.

Tại lời nói sau cùng các bị cáo đều đề nghị Hội đồng xét xử, xem xét cho bị cáo được hưởng sự khoan hồng của pháp luật, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện S, tỉnh Lai Châu, Viện kiểm sát nhân dân huyện S, tỉnh Lai Châu, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Lai Châu, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Lai Châu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo, người bào chữa cho các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[1.2] Tại phiên tòa, có người làm chứng vắng mặt tại phiên tòa. Xét thấy, trong hồ sơ vụ án đã thể hiện đầy đủ lời khai của những người làm chứng trong giai đoạn điều tra, nên việc vắng mặt của họ không làm ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án. Căn cứ Điều 293 và khoản 3 Điều 299 Bộ luật tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử thảo luận và quyết định tiếp tục xét xử vụ án.

[2] Về nội dung: Tại phiên tòa, các bị cáo khai nhận về hành vi phạm tội, lời khai phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ, kết luận giám định và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để khẳng định: Khoảng 18 giờ ngày 26/12/2022, tại nhà của mình thuộc bản P, xã P, huyện S, tỉnh Lai Châu, Chèo A C đã 02 lần bán trái phép chất ma túy, cụ thể: C bán trái phép 01 gói Heroine có khối lượng 0,18 gam cho Tần I N với số tiền 50.000 đồng và bán trái phép cho Lò Văn C 01 gói Heroine với số tiền 100.000 đồng (C đã sử dụng hết số Heroine). Mua được Heroine Tần I N đi lên phòng khách nhà C sử dụng, trong lúc đang sử dụng đến hồi 22 giờ 30 phút cùng ngày thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện S phát hiện, bắt quả tang thu giữ 0,18 gam Heroine còn lại. Ngoài ra C còn tàng trữ trái phép 15,9 gam Heroine và 16,7 gam Methamphetamine nhằm mục đích bán kiếm lời thì bị phát hiện thu giữ. Căn cứ Điều 4 Nghị định số 19/2018/NĐ-CP, ngày 02/02/2018 quy định về việc tính tổng khối lượng hoặc thể tích chất ma túy tại một số điều của Bộ luật Hình sự năm 2015, thì Chèo A C phải chịu trách nhiệm hình sự đối với tổng khối lượng hai chất ma túy là 32,78 gam (bao gồm 15,9 gam Heroine + 16,7 gam Methamphetamine và 0,18 gam Heroine bán cho Tần I N).

[3] Xét tính chất, hành vi phạm tội của các bị cáo: Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chế độ quản lý đặc biệt của Nhà nước ta đối với các chất ma túy, làm ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự, trị an, an toàn xã hội tại địa phương và đây còn là một trong những nguyên nhân làm phát sinh các tội phạm, tệ nạn xã hội khác. Các bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ việc mua bán, tàng trữ ma túy là nguy hiểm cho xã hội, là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Hành vi của bị cáo Chèo A C đã đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, tội phạm và khung hình phạt được quy định tại điểm h khoản 3 Điều 251 Bộ luật hình sự; hành vi của bị cáo Tần I N đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và khung hình phạt được quy định tại điểm c

khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Vì vậy, bản cáo trạng và quan điểm xử lý trách nhiệm hình sự của vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lai Châu tại phiên tòa đối với các bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[4] Xem xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

[4.1] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Bị cáo Chèo A C đã 02 lần bán Heroine (01 lần bán cho Lò Văn C và 01 lần bán cho Tần Í N). Do đó, phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Bị cáo Tần Í N không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4.2] Về nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra, truy tố và xét xử tại phiên tòa công khai ngày hôm nay các bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; bản thân là người dân tộc thiểu số sinh sống ở nơi có điều kiện kinh tế, xã hội đặc biệt khó khăn; về gia đình thuộc hộ nghèo, cận nghèo. Hội đồng xét xử, xem xét cho các bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Ngoài ra tại phiên tòa các bị cáo thừa nhận quá trình điều tra, truy tố, việc lấy lời khai, hỏi cung các bị cáo tự nguyện khai, không bị bức cung, mớm cung, dùng nhục hình. Lời khai của các bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, có căn cứ khẳng định trong quá trình điều tra, truy tố các bị cáo tự nguyện khai không bị ép cung, mớm cung, dùng nhục hình.

Trên cơ sở các quy định của pháp luật và diễn biến tại phiên tòa, căn cứ tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Xét thấy, cần thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới có tác dụng cải tạo, giáo dục các bị cáo và đảm bảo tính nghiêm minh, răn đe, phòng ngừa tội phạm chung. Hội đồng xét xử, cần xem xét áp dụng hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của từng bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng:

Đối với số ma túy còn lại sau giám định gồm: 15,07 gam Heroine; 16,31 gam Methamphetamine là vật Nhà nước cấm tàng trữ, cấm lưu hành; Một túi Zip màu xanh; 04 mảnh nilon màu xanh; 02 mảnh nilon màu trắng; 01 túi nilon màu trắng; Một chiếc bật lửa ga màu xanh cũ đã qua sử dụng; 01 mảnh giấy bạc đã bị đốt cháy xém là những vật, công cụ sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội nên cần tuyên tịch thu, tiêu hủy.

Về số tiền 250.000 đồng thu giữ của Chèo A C. Trong đó, có 150.000 đồng là số tiền do phạm tội mà có, nên cần tuyên tịch thu, sung vào ngân sách Nhà nước; số còn lại 100.000 đồng đây là số tiền không liên quan đến hành vi phạm tội, do vậy cần tuyên trả lại cho bị cáo.

[7] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 và khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự. Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ và lời khai của các bị cáo tại phiên tòa, xét thấy hoàn cảnh gia đình của các bị cáo khó khăn, công việc và thu nhập không ổn định. Vì vậy, Hội đồng xét xử xem xét không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[8] Về án phí: Căn cứ Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội; Quyết định số: 861/QĐ-TTg, ngày 04/6/2021 của Thủ tướng Chính phủ và ý kiến của các bị cáo tại phiên tòa. Hội đồng xét xử, xem xét miễn án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo.

[9] Về những vấn đề khác:

Nguồn gốc số ma túy (Heroin và Methamphetamine) thu giữ là do C mua được của người đàn ông tên S, nhà ở tỉnh Điện Biên. Kết quả điều tra C không biết rõ nhân thân, lai lịch, địa chỉ người đàn ông này nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để điều tra, làm rõ;

Đối với 01 chiếc điện thoại của C sử dụng để liên lạc, trao đổi mua bán ma túy. Kết quả điều tra bị cáo C đã làm rơi mất chiếc điện thoại trên, bị cáo không nhớ số điện thoại của mình và số điện thoại của người đàn ông tên S. Do đó, Cơ quan CSĐT không thu giữ được;

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Tần I N và Lò Văn C tại phòng khách nhà C. Quá trình N và C sử dụng Heroine thì không xin phép C và C không biết việc N và C sử dụng Heroine tại phòng khách nhà mình. Do đó, C không phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại Điều 256 Bộ luật Hình sự;

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Lò Văn C (tên gọi khác: Lò Văn Q). Ngày 10/01/2023 Cơ quan CSĐT - Công an huyện S đã ra quyết định xử lý vi phạm hành chính là đúng quy định của pháp luật;

Đối với Chèo A K, Chèo Mỹ S, Chèo Soang M là những người có mặt tại nhà của Chèo A C: Kết quả điều tra những người này không biết, không liên quan đến hành vi mua bán trái phép chất ma túy của C. Do đó, cơ quan CSĐT không xử lý là phù hợp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm h khoản 3 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Chèo A C.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Tần I N.

Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Các Điều 106, Điều 135, Điều 136, Điều 331, Điều 332, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Chèo A C phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”; bị cáo Tần I N phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt:

Xử phạt bị cáo Chèo A C 15 (mười năm) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 27/12/2022.

Xử phạt bị cáo Tần I N 18 (mười tám) tháng tù được khấu trừ thời gian bị tạm giữ 09 ngày (từ ngày 27/12/2022 đến ngày 04/01/2023), thời hạn tù còn lại phải chấp hành là 17 tháng 21 ngày tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo vào trại chấp hành án.

3. Xử lý vật chứng:

Tuyên tịch thu tiêu hủy: 31,38 gam ma túy còn lại sau giám định (gồm 15,07 gam Heroine và 16,31 gam Methamphetamine); 04 mảnh nilon màu xanh; 02 mảnh nilon màu trắng; 01 túi nilon màu trắng; Một túi Zip màu xanh; Một chiếc bật lửa ga màu xanh cũ đã qua sử dụng; 01 mảnh giấy bạc đã bị đốt cháy xém.

Tuyên tịch thu, sung vào ngân sách Nhà nước số tiền 150.000 đồng thu giữ của Chèo A C.

Tuyên trả lại cho bị cáo Chèo A C số tiền 100.000 đồng.

(Tình trạng vật chứng như mô tả chi tiết trong biên bản giao, nhận vật chứng giữa cơ quan CSĐT Công an tỉnh Lai Châu với Cục Thi hành án Dân sự tỉnh Lai Châu được lập vào hồi 09 giờ 30 phút, ngày 05 tháng 5 năm 2023)

4. Miễn hình phạt bổ sung và án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo.

Án xử công khai, báo cho các bị cáo biết được quyền kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân Cấp cao tại Hà Nội trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm./.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Lai Châu
- Công an tỉnh Lai Châu;
- Cục THADS tỉnh Lai Châu;
- Trại tạm giam Công an tỉnh;
- Các bị cáo;
- Người bào chữa;
- Sở tư pháp tỉnh Lai Châu;
- Lưu HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vàng Xuân Hiệp